

GAO

Tóm Lược Bản Phúc Trình cho  
các Thỉnh Cầu Viên tại Quốc Hội

---

Tháng 8, năm 2006

# CHĂM SÓC TRẺ EM VÀ GIÁO DỤC ẬU NHI

Chia Sẻ Thông Tin và  
Duyệt Xét Chương Trình  
thuộc Bộ Y Tế và Dịch Vụ  
Nhân Sinh Nhiều Hơn Có  
Thẻ Tăng Cường Sự Tiếp  
Cận Dịch Vụ cho Những  
Gia Đình có Khả Năng Anh  
ngữ Giới Hạn



Đây là tài liệu của chính phủ Hoa Kỳ thuộc loại không có bảo vệ tác quyền tại Hoa Kỳ. Tài liệu này có thể được in lại và phân phát toàn bộ mà không cần xin phép GAO. Tuy nhiên, vì tài liệu có thể có những hình ảnh có bản quyền hoặc tài liệu khác, có thể quý vị cần phải xin phép người giữ bản quyền, nếu muốn in lại tài liệu này một cách riêng rẽ.

**Cơ Quan Quy Trách Của Chính Phủ Hoa Kỳ**  
**Washington, DC 20548**

Ngày 17 tháng 8, năm 2006

Ngài Charles E. Grassley  
Chủ Tịch  
Ủy Ban Tài Chính  
Thượng Viện Hoa Kỳ

Ngài Max Baucus  
Thành Viên Cao Cấp Đảng Thiểu Số  
Ủy Ban Tài Chính  
Thượng Viện Hoa Kỳ

Ngài Christopher J. Dodd  
Thành Viên Cao Cấp Đảng Thiểu Số  
Tiểu Ban về Giáo Dục và Phát Triển Ấu nhi  
Ủy Ban Y Tế, Giáo Dục, Lao Động, và Hưu Bổng  
Thượng Viện Hoa Kỳ

Các trẻ em mà phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn dễ gặp khó khăn ở học đường hơn là các trẻ em thuộc các gia đình nói tiếng Anh. Các cuộc nghiên cứu có đưa ra ý kiến là các trẻ em được chăm sóc tốt đẹp từ ấu thơ có thể cải thiện việc chuẩn bị để sẵn sàng bắt đầu đi học và sự thành công ở học đường trong tương lai rất nhiều, nhất là các trẻ em dễ bị thất bại hơn cả. Dữ liệu Sở Kiểm Kế Dân Số Hoa Kỳ từ năm 2000 cho thấy có hơn 1,6 triệu trẻ em 5 tuổi hoặc nhỏ hơn sống trong các gia đình không có ai 14 tuổi hoặc lớn hơn được kể là thông thạo Anh ngữ. Dữ liệu kiểm kê dân số cũng cho thấy các trẻ em này, không như các trẻ em khác, thường thuộc các gia đình có lợi tức thấp. Người ta quan tâm đến việc nhóm người này được tiếp cận như thế nào với các chương trình chăm sóc trẻ em và giáo dục ấu nhi, vốn là những chương trình có thể giúp các em chuyển tiếp dễ dàng vào học đường.

Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh tại Hoa Kỳ (HHS) quản trị hai chương trình tài trợ liên bang lớn nhất nhằm hỗ trợ các hoạt động giáo dục ấu nhi. Sở Chăm Sóc Trẻ Em (CCB) của Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh cung cấp các tài khoản không gò bó cho các tiểu bang qua Chương Trình Trợ Cấp Không Gò Bó cho Việc Chăm Sóc và Phát Triển Trẻ Em, thông thường được gọi là Quỹ Chăm Sóc và Phát Triển Trẻ Em (CCDF), để trợ cấp việc chăm sóc trẻ em thuộc gia đình có lợi tức thấp trong khi phụ huynh đi làm, hoặc tham gia các sinh hoạt giáo dục hoặc huấn nghệ. Văn Phòng Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm (Head Start) của Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh tài trợ cho các cơ quan nhận ngân khoản địa phương qua Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm của họ, một chương trình toàn diện nhằm phát triển lành mạnh cho trẻ em và gia đình và để giúp các trẻ em thuộc gia đình có lợi tức thấp chuẩn bị sẵn sàng đi học được thành công. Các tiểu bang nhận trợ cấp không gò bó từ Quỹ Chăm Sóc và Phát Triển Trẻ Em và các cơ quan nhận ngân khoản từ Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm có ngân khoản giới hạn cho các chương trình này, dùng thứ tự ưu tiên và các danh sách chờ đợi để phân phối dịch vụ. Trong tài khóa năm 2006, Quỹ Chăm Sóc và Phát

---

Triển Trẻ Em cung cấp khoảng \$4,9 tỷ từ các quỹ liên bang cho các tiểu bang và lãnh địa. Trong tài khóa năm 2004 (năm cuối có được dữ liệu), các tiểu bang và lãnh địa nhận được \$4,7 tỷ từ các quỹ liên bang và phục vụ khoảng 1,74 triệu trẻ em trong các chương trình của Quỹ Chăm Sóc và Phát Triển Trẻ Em. Trong tài khóa năm 2005, các cơ quan được tài trợ từ Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm đã nhận được \$6,8 tỷ tài trợ liên bang và phục vụ khoảng 900.000 trẻ em. Đa số những người có khả năng Anh ngữ giới hạn là người nhập cư—những người không sinh ra tại Hoa Kỳ—tuy rằng phần lớn con em của những người nhập cư được sinh ra tại Hoa Kỳ. Các trẻ em phải là công dân Mỹ hoặc thường trú nhân hợp pháp mới nhận được các trợ cấp của Quỹ Phát Triển Và Chăm Sóc Trẻ Em, trong khi hoàn cảnh pháp lý nhập cư của trẻ không phải là một yếu tố trong việc xác định điều kiện vào Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm. Hoàn cảnh pháp lý nhập cư của cha hoặc mẹ trẻ không liên hệ đến việc duyệt xét điều kiện hợp lệ trong hai chương trình.

Các tổ chức làm việc về các vấn đề ảnh hưởng đến các trẻ em và phụ huynh trẻ có khả năng Anh ngữ giới hạn đã nêu ra những quan tâm là các gia đình này có thể gặp khó khăn khi tiếp cận các chương trình liên bang tài trợ về giáo dục ấu nhi và chăm sóc trẻ em. Trong bối cảnh này, quý vị yêu cầu chúng tôi trả lời các câu hỏi sau: (1) Ta biết gì về sự tham gia của trẻ em mà phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn trong các chương trình giáo dục ấu nhi và chăm sóc trẻ em được tài trợ qua Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em và Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm? (2) Các gia đình này gặp những khó khăn nào khi tiếp cận với các chương trình này? (3) Các chính quyền tiểu bang và địa phương đã giúp gì cho các gia đình này tiếp cận các dịch vụ của chương trình? (4) Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh đã làm những gì để đảm bảo là các gia đình này có thể tiếp cận các trợ cấp từ Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em và Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm?

Để đi vào các vấn đề này, chúng tôi dùng các phương pháp thu thập nhiều dữ liệu khác nhau. Để xác định sự tham gia của các trẻ em mà phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn trong các chương trình được tài trợ liên bang về giáo dục ấu nhi và chăm sóc trẻ em, chúng tôi duyệt xét các dữ liệu của Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh từ một cuộc khảo sát các tham dự viên trong Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm và từ một hệ thống báo cáo mà các tổ chức nhận ngân khoản của Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm dùng. Để đánh giá mức khả tin của các dữ liệu này, chúng tôi phỏng vấn các viên chức và nhà thầu hữu quan tại Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh và duyệt xét tài liệu liên quan đến các thủ tục thu thập và phân tích những dữ liệu này. Chúng tôi thấy dữ liệu khảo sát của Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm là đủ đáng tin cậy đối với các mục đích của phúc trình này, và dù chúng tôi không kiểm chứng lại một cách độc lập các dữ liệu này qua hệ thống báo cáo, chúng tôi không thấy có chứng cứ gì để nói là chúng không đáng tin. Chúng tôi cũng yêu cầu cả 50 tiểu bang và Quận Columbia cung cấp thông tin về sự thu thập các dữ liệu về ngôn ngữ của họ về những người nhận trợ cấp từ Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em. Để có thông tin về các mô thức chăm sóc trẻ em và giáo dục ấu nhi cho các trẻ em này mà không thể thu thập được từ dữ liệu của Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh, chúng tôi phân tích dữ liệu khảo sát toàn quốc thu thập trong năm 1998, như một phần của cuộc Nghiên Cứu Theo Dõi Đường Dài về giáo dục ấu nhi, Lớp Mẫu Giáo Năm 1998-99 (ECLS-K), thu thập từ phụ huynh các trẻ em lớp mẫu giáo về kinh

---

nghiệm của các con em của họ trong năm trước. Cụ thể là chúng tôi dùng mô hình hồi quy hàm thị (logistic regression model) để phỏng định tác dụng của khả năng Anh ngữ của phụ huynh trên các mô thức chăm sóc trẻ em và giáo dục ầu nhi, đồng thời tách ảnh hưởng của những đặc tính được chọn lọc về cá nhân và gia đình chọn lọc, ví dụ như chủng tộc và học vấn của phụ huynh. Cuộc nghiên cứu ECLS-K, do Trung Tâm Thống Kê Giáo Dục Quốc Gia (NCES) tiến hành, là bộ dữ liệu toàn quốc mới nhất đã cho chúng tôi xem xét các kinh nghiệm của trẻ em trong sự chăm sóc trẻ em và giáo dục ầu nhi đồng thời duyệt xét khả năng thành thạo Anh ngữ của phụ huynh. Chúng tôi lượng giá sự đáng tin cậy của dữ liệu NCES và thấy là dữ liệu này là đủ đáng tin đối với các mục đích của phúc trình này. Để hiểu các khó khăn mà các phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn gặp phải và những gì các chính quyền tiểu bang và địa phương đang làm để giúp đỡ họ, chúng tôi đến thăm năm tiểu bang (Arkansas, California, Illinois, North Carolina, và Washington) và tiếp xúc với 11 quận hạt khắp các tiểu bang này. Chúng tôi phỏng vấn các viên chức tiểu bang và địa phương quản trị Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em và Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm cũng như các cơ quan cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ em và giáo dục ầu nhi ở các địa phương. Chúng tôi chọn tại chỗ các địa điểm đến thăm dựa trên căn bản tâm cỡ và mức tăng trưởng của nhóm dân số có khả năng Anh ngữ giới hạn của họ, sáng kiến nhằm vào những người có khả năng Anh ngữ giới hạn, và vị trí địa dư của họ. Chúng tôi cũng tiến hành làm việc với 12 nhóm đối tượng nghiên cứu tại California, North Carolina, và Washington với các bà mẹ nói tiếng Tây Ban Nha và tiếng Việt, được biết là có khả năng Anh ngữ giới hạn, và có con trẻ 5 tuổi hoặc nhỏ hơn trong chương trình chăm sóc trẻ em và có lẽ hội đủ điều kiện hưởng trợ cấp Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em dựa trên lợi tức gia đình và công việc làm của phụ huynh và các hoạt động giáo dục của họ. Sáu nhóm đối tượng nghiên cứu tiến hành làm việc với các bà mẹ có trẻ em nhận được trợ cấp chăm sóc trẻ em từ chính quyền, và sáu nhóm đối tượng nghiên cứu tiến hành với các bà mẹ có trẻ em hội đủ điều kiện xin nhưng không nhận được trợ cấp. Để xác định những gì Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh đang làm để bảo đảm sự tiếp cận các chương trình của Bộ, chúng tôi phỏng vấn các viên chức Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh tại Sở Dân Quyền (OCR), Văn Phòng Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm, và Sở Chăm Sóc Trẻ Em tại Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh, và duyệt xét các văn kiện hữu quan, luật lệ, hướng dẫn, và các nguồn thông tin liên bang khác liên quan đến việc tiếp cận về ngôn ngữ. Phụ lục I ghi thêm thông tin về tầm mức và phương pháp của chúng tôi. Phụ lục II ghi thông tin về cuộc phân tích hồi quy các dữ liệu ECLS-K mà chúng tôi tiến hành. Chúng tôi tiến hành công việc vào giữa tháng Bảy 2005 và tháng Sáu 2006 theo đúng các tiêu chuẩn kiểm toán chính phủ thường được chấp nhận.

---

## Kết Quả Tóm Lược

Khảo sát dữ liệu toàn quốc gần đây nhất cho thấy là trong năm 1998, các trẻ em tuổi mẫu giáo mà phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn thường không nhận được trợ giúp tài chánh như các trẻ khác, từ một cơ quan trợ cấp hoặc dịch vụ xã hội chăm sóc trẻ em, hoặc được tham gia trong Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm trong năm trước lớp mẫu giáo, sau khi đã tách ảnh hưởng những đặc tính chọn lọc về cá nhân và gia đình, ví dụ như chủng tộc và học vấn của phụ huynh. Tám mươi tám phần trăm các trẻ em này là gốc các nước nói tiếng Tây Ban Nha, và kết quả của họ khác với kết quả của các trẻ em gốc Á Châu. Tuy nhiên, các dữ liệu này không thể dùng để đánh giá xác xuất họ sẽ tham gia trong các

---

chương trình Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em bởi vì các câu hỏi khảo sát không hỏi rõ xem cơ quan cung cấp trợ giúp tài chính là cơ quan nào. Thêm nữa, Sở Chăm Sóc Trẻ Em tại Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh không có thông tin về tổng số tham gia các chương trình Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em của các trẻ em mà phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn bởi vì Sở này không đòi hỏi các tiểu bang thu thập và báo cáo dữ liệu ngôn ngữ nào của các phụ huynh các trẻ em nhận trợ cấp liên bang, chẳng hạn như ngôn ngữ chính hoặc khả năng thành thạo Anh ngữ của họ. Chúng tôi thấy là 13 tiểu bang có thu thập một số dữ liệu ngôn ngữ của các phụ huynh có trẻ em nhận các trợ cấp từ Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em, chủ yếu là để xác định nhu cầu thông dịch viên hoặc các mẫu cần dịch. Tuy nhiên, các dữ liệu này có những giới hạn khiến giảm đi sự hữu dụng của chúng trong việc đánh giá sự tham gia chương trình Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em của các trẻ em có phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn. Ví dụ, 5 tiểu bang cho các người phụ trách hồ sơ tùy ý thu thập dữ liệu ngôn ngữ, và các viên chức tiểu bang nói với chúng tôi là họ không thể bảo đảm rằng mọi thông tin được thu thập một cách nhất quán. Văn Phòng Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm thu thập một số dữ liệu ngôn ngữ về ngôn ngữ của các gia đình tham dự vào Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm, cho thấy là vào khoảng 13 phần trăm phụ huynh của khoảng 900.000 các em tham gia trong Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm trong năm 2003 báo cáo là họ nói Anh ngữ "không khá" hoặc "không nói chút nào."

Những người tham gia các nhóm đối tượng nghiên cứu, các viên chức chăm sóc trẻ em tiểu bang và địa phương, và các nhà bệnh vục trẻ em nói với chúng tôi là các phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn đều gặp nhiều khó khăn trong khi muốn tiếp cận với các chương trình liên bang tài trợ về giáo dục ấu nhi và chăm sóc trẻ em cho con em của họ. Sự phân tích dữ liệu từ các nhóm đối tượng nghiên cứu với các bà mẹ có con cái hội đủ điều kiện nhận trợ cấp liên bang cho việc chăm sóc trẻ em cho thấy là một vài người trong số này không biết đến các chương trình đó. Phụ huynh cũng gặp các khó khăn trong thủ tục làm đơn, theo như các người tham gia nhóm đối tượng nghiên cứu và các viên chức tiểu bang và địa phương được phỏng vấn cho biết. Ví dụ, một số người gặp trở ngại vì thiếu nhân viên song ngữ hoặc mẫu đơn đã dịch sẵn, đặc biệt là cho các ngôn ngữ không phải là tiếng Tây Ban Nha. Ngoài ra, nhiều phụ huynh trẻ em báo cáo gặp khó khăn truyền thông với các người nói tiếng Anh cung cấp dịch vụ cho con em họ. Các viên chức báo cáo về sự thiếu thốn các nhà cung cấp dịch vụ có khả năng ngôn ngữ để phục vụ những gia đình có khả năng Anh ngữ giới hạn. Tình trạng pháp lý nhập cư của phụ huynh cũng đặt ra các thử thách gián tiếp cho các trẻ em trong việc tham gia các chương trình liên bang tài trợ về giáo dục ấu nhi và chăm sóc trẻ em. Ví dụ, các nhà bệnh vục trẻ em và các viên chức địa phương cho chúng tôi biết là một vài phụ huynh trẻ có khả năng Anh ngữ giới hạn có thể cảm thấy miễn cưỡng khi làm đơn xin vì sợ làm lộ người trong gia đình thuộc diện nhập cư lậu. Sau rốt, vài phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn gặp các thử thách chung mà các gia đình có lợi tức thấp nói chung đều gặp. Ví dụ, khó đi tìm chỗ trông nom trẻ vào những giờ giấc trái lệ thường, thiếu phương tiện chuyên chở, và con số giới hạn các chỗ chăm sóc trẻ em được trợ cấp gây ảnh hưởng đến khả năng của những phụ huynh này trong việc tiếp cận với các chương trình.

Đa số các cơ quan và các nhà cung cấp dịch vụ tại tiểu bang và địa phương mà chúng tôi phỏng vấn trong các buổi viếng thăm tại chỗ đều có tiến hành một vài

---

bước để giúp đỡ các phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn, nhưng các viên chức báo cáo gặp các thử thách trong việc phục vụ các phụ huynh này. Trong mọi quận hạt chúng tôi thăm, các cơ quan đưa ra một số hình thức trợ giúp ngôn ngữ nói, tuy rằng tầm mức trợ giúp này biến thiên và các phụ huynh vẫn tiếp tục trải qua các thử thách khi tiếp cận dịch vụ. Ví dụ, các cơ quan tại 5 trong số 11 quận hạt đến thăm có nhân viên có thể nói vài ngôn ngữ; các cơ quan trong các quận hạt còn lại có nhân viên nói tiếng Tây Ban Nha, dù rằng trong một trường hợp, nhân viên đó có công việc khác và không được chỉ định làm việc với các người nộp đơn để hưởng chương trình. Phần lớn các cơ quan cũng có được vài trợ giúp về ngôn ngữ viết, chẳng hạn như mẫu đơn đã được dịch ra, tuy rằng tầm mức dịch thuật cũng biến thiên. Ví dụ, các cơ quan địa phương trong một tiểu bang dùng đơn mà tiểu bang đã dịch ra tám thứ tiếng, trong khi các cơ quan trong 2 tiểu bang khác có đơn do tiểu bang dịch nhưng chỉ có tiếng Tây Ban Nha. Đa số các cơ quan và các nhà cung cấp cũng phân phát thông tin dùng các ngôn ngữ khác để nâng tầm hiểu biết về các chương trình và dịch vụ của họ. Vài viên chức cơ quan tiểu bang và địa phương nói với chúng tôi rằng họ không phổ biến thông tin sâu rộng về các chương trình của họ bởi vì các chương trình của họ đã hoạt động ở mức khả năng tối đa hoặc có danh sách chờ đợi dài. Các cơ quan tại đa số các địa điểm chúng tôi thăm đều có sáng kiến để có nhiều nhà cung cấp dịch vụ có thể truyền thông hữu hiệu với các phụ huynh trẻ em. Ví dụ, một cơ quan địa phương chúng tôi đến thăm, có thông tin chăm sóc trẻ em cho phụ huynh và làm việc với các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ em trong cộng đồng, đưa ra chương trình huấn luyện và các hướng dẫn khác cho các bà mẹ nói tiếng Somali và tiếng Nga muốn mở các nhà giữ trẻ em tại nhà. Các viên chức tiểu bang và địa phương nêu ra vài thử thách trong khi phục vụ các phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn, kể cả các khó khăn muốn nhân viên hội đủ điều kiện song ngữ và chi phí để dịch tài liệu ra nhiều ngôn ngữ. Một vài viên chức chúng tôi phỏng vấn bày tỏ nhu cầu cần thông tin thêm về các kế sách ít tốn kém và hiệu năng cao để phục vụ các phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn, và vài viên chức nói là học được cách huấn luyện các nhà cung cấp hiện được dùng ở nơi khác sẽ rất hữu ích.

Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh cung cấp nhiều sự trợ giúp cho các cơ quan nhận ngân khoản phục vụ các trẻ em mà phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn, nhưng vẫn có các khoảng cách trong các nỗ lực duyệt xét các chương trình của Bộ. Sở Dân Quyền Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh tiến hành chương trình đến tận tiểu bang để giúp đỡ họ thực hiện hướng dẫn về việc tiếp cận các chương trình Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh cho những người có khả năng Anh ngữ giới hạn và cung cấp trợ giúp kỹ thuật trong việc tìm kiếm các sách lược tiếp cận ngôn ngữ thích hợp. Văn Phòng Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm cung cấp sự trợ giúp để gia tăng sự hiểu biết về Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm và để giúp đỡ các cơ quan nhận ngân khoản phục vụ tốt hơn các trẻ em mà phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn. Văn phòng cũng duyệt xét các lượng giá của các cơ quan nhận ngân khoản về các tài nguyên chăm sóc trẻ em và giáo dục ấu nhi và các nhu cầu của các trẻ em hội đủ điều kiện cho Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm trong các cộng đồng họ phục vụ, và tiến hành các cuộc duyệt xét theo dõi với các cơ quan nhận ngân khoản xem có tuân hành đúng với các tiêu chuẩn hoạt động của Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm, kể cả các tiêu chuẩn cụ thể trong việc cung cấp sự tiếp cận ngôn ngữ cho các trẻ em và phụ huynh có khả năng giới hạn về Anh ngữ. Tuy nhiên, một viên chức Văn Phòng Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm nói với chúng tôi là văn phòng

---

không thể bảo đảm là những toán duyệt xét của họ duyệt xét đồng đều sự tuân thủ các tiêu chuẩn của các cơ quan nhận ngân khoản, và trong việc làm trước đây của chúng tôi, chúng tôi thấy rằng không có một cơ chế nào để đảm bảo sự thuần nhất trong diễn trình củ soát. Sở Chăm Sóc Trẻ Em tại Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh cung cấp một số trợ giúp khác nhau để các tiểu bang và các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ em có thể giúp đỡ về ngôn ngữ cho những người có khả năng Anh ngữ giới hạn, chẳng hạn như dịch các quyển sách thông tin nhỏ. Các viên chức Sở Chăm Sóc Trẻ Em tại Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh nói với chúng tôi rằng bởi vì Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em là một sự trợ cấp không gò bó, sự giám sát của Sở Chăm Sóc Trẻ Em tại Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh về sự điều hành của Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em chỉ được giới hạn vào việc duyệt xét các dự án Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em của các tiểu bang và việc điều tra các khiếu nại. Tuy nhiên, Sở Chăm Sóc Trẻ Em tại Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh không đòi các tiểu bang báo cáo trong các dự án Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em của họ là họ sẽ làm như thế nào để cung cấp tiếp cận ngôn ngữ cho những người có khả năng Anh ngữ giới hạn hoặc có một cơ chế thế nào để bảo đảm là các trẻ em hội đủ điều kiện và có phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn không bị vô tình loại trừ ra khỏi sự trợ giúp của Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em, do tình trạng pháp lý công dân hoặc nhập cư của phụ huynh các em.

Để giúp các cơ quan lập kế hoạch và cung cấp sự trợ giúp ngôn ngữ cho phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn nào muốn tiếp cận các chương trình chăm sóc trẻ em và giáo dục ầu nhi được liên bang tài trợ, chúng tôi đề nghị Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh làm việc với các tiểu bang để thăm dò các sách lược ít phí tổn mà hiệu năng cao để thu thập dữ liệu về yêu cầu ngôn ngữ hoặc trình độ thông thạo Anh ngữ của những người nhận trợ cấp từ chương trình Quỹ Chăm Sóc và Phát Triển Trẻ Em. Một khi đã có các dữ liệu này, Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh có thể tính đến chuyện thu thập thông tin về các sách lược ít phí tổn mà hiệu năng cao hiện hữu mà các cơ quan có thể sử dụng để cung cấp sự trợ giúp ngôn ngữ và tuyển dụng những nhà cung cấp có thể nói các ngôn ngữ khác, cũng như phổ biến thông tin này tại những địa điểm mà dữ liệu cho thấy có nhu cầu cao nhất. Để cung cấp cơ hội cho các trẻ đủ điều kiện có thể nhận được trợ cấp chăm sóc trẻ của liên bang, bất kể khả năng thông thạo Anh ngữ của phụ huynh, chúng tôi đề nghị Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh soạn và thực thi các sách lược cụ thể để duyệt xét xem, liệu các tiểu bang có cung cấp cho các gia đình này cơ hội tiếp cận chương trình Quỹ Chăm Sóc và Phát Triển Trẻ Em hay không, và cung cấp như thế nào. Các sách lược này bao gồm việc duyệt lại các mẫu kế hoạch của Quỹ Chăm Sóc và Phát Triển Trẻ Em, để buộc các tiểu bang báo cáo họ đã cung cấp cách tiếp cận này như thế nào, và duyệt xét có hệ thống các tiêu chuẩn hợp lệ mà tiểu bang đã đề ra, nhằm bảo đảm là các tiểu bang tuân thủ các chính sách của Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh có liên quan đến sự tham gia của các trẻ em có phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn.

Trong những nhận xét ghi trong dự thảo của bản phúc trình này, Cơ Quan Đặc Trách Trẻ Em và Gia Đình (ACF) của Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh nói chung đã đồng ý với khuyến cáo của chúng tôi nhằm giúp các tiểu bang thăm dò các sách lược thu thập dữ liệu về ngôn ngữ của những người nhận trợ cấp của Quỹ Chăm Sóc và Phát Triển Trẻ Em, đồng thời cung cấp thêm thông tin về kế hoạch và hoạt động của họ để tiến đến việc thi hành khuyến cáo này. Cơ Quan Đặc Trách Trẻ Em và Gia Đình cũng đồng ý xem xét tính khả thi nếu dùng mẫu



---

kế hoạch của Quỹ Chăm Sóc và Phát Triển Trẻ Em để yêu cầu các tiểu bang báo cáo cách mà họ giúp các phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn tiếp cận những trợ cấp của Quỹ Chăm Sóc và Phát Triển Trẻ Em cho con em họ. Tuy nhiên, Cơ Quan Đặc Trách Trẻ Em và Gia Đình không giải quyết khuyến cáo của chúng tôi là cơ quan nên duyệt lại một cách có hệ thống các tiêu chuẩn được các tiểu bang xem là hợp lệ để tham gia chương trình, nhằm bảo đảm rằng nếu không có các tiêu chuẩn đó, các tiểu bang có thể vô tình loại trừ các trẻ em hợp lệ mà phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn, khiến các em không được tham gia chương trình của Quỹ Chăm Sóc và Phát Triển Trẻ Em. Ngoài ra, Cơ Quan Đặc Trách Trẻ Em và Gia Đình có trình các nhận xét chi tiết về một vài khía cạnh của bản phúc trình này, trong đó có những nhận xét liên quan đến việc phân tích của chúng tôi về các dữ liệu ECLS-K.

---

## Các Kết Luận

Tiếp cận được những chương trình chăm sóc trẻ em và giáo dục ấu nhi có phẩm chất cao sẽ giúp thăng tiến sự phát triển lành mạnh của các trẻ em và có thể cung cấp một sự trợ giúp quan trọng cho các phụ huynh trong khi họ đi làm hoặc đi học để bảo quản sự an lạc kinh tế gia đình và tránh trợ cấp xã hội. Các nguồn tài nguyên có được cho các chương trình vốn dĩ không phải là quyền hưởng pháp định về giáo dục ấu nhi và chăm sóc trẻ em, chẳng hạn như các trợ cấp Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em và Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm, đều có giới hạn và không nhắm bao hết được mọi người đủ tiêu chuẩn và cần được trợ giúp. Do đó, các cơ quan phải chọn lựa ai sẽ được giúp với ngân khoản có giới hạn của họ, sử dụng các chiến lược như xếp hạng ưu tiên cho một số nhóm người đứng đơn xin nào đó hoặc dùng các danh sách chờ đợi. Đồng thời, các chính quyền liên bang, tiểu bang, và địa phương nắm vai trò quan trọng trong việc bảo đảm là khả năng ngôn ngữ của các phụ huynh không ngăn các trẻ em được duyệt xét để vào trong các chương trình này.

Những vai trò này trở nên đặc biệt quan trọng trong khi dân số của nhiều cộng đồng đang thay đổi nhanh chóng và các địa phương trên toàn quốc đang thấy gia tăng số người có khả năng Anh ngữ giới hạn. Trong khi các cơ quan tiêu bang và địa phương nỗ lực giải quyết các nhu cầu dân số gia tăng này, họ đã gặp khó khăn trong việc trợ giúp ngôn ngữ cho các phụ huynh muốn con cái mình được tiếp cận với các chương trình, và tuyển dụng các nhà cung cấp dịch vụ mới có khả năng ngôn ngữ để phục vụ các gia đình này. Tuy nhiên, nếu không có dữ liệu đáng tin về ai hiện nằm trong các chương trình của họ, các viên chức tiểu bang và địa phương có thể có khó khăn khi muốn xác định mức mà các phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn tiếp cận được với các chương trình đó cho các con em của họ, và xét xem có cần điều chỉnh các dịch vụ để thích ứng với những thay đổi trong số dân được phục vụ hay không.

Tuy Quốc Hội cho các tiểu bang sự uyển chuyển trong việc quản trị các ngân khoản cho chương trình Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em của họ, Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh chịu trách nhiệm bảo đảm rằng các tiểu bang phải tuân thủ các điều kiện của các khoản tài trợ và các tiểu bang phải có những bước hợp lý để đảm bảo tiếp cận cho những người có khả năng Anh ngữ giới hạn. Tuy nhiên, các phương pháp hiện hữu của Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh để duyệt xét ngân khoản Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em được các cơ quan nhận ngân khoản dùng như thế nào, không đánh giá được một cách có hệ thống là làm

---

thể nào để cung cấp tiếp cận cho các phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn, cũng như nhận diện được các chính sách tiểu bang hoặc địa phương nào có thể ảnh hưởng không hay đến khả năng của các phụ huynh này trong việc tiếp cận các chương trình cho con em của họ. Tuy rằng Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh có đáp ứng các khiếu nại về bất cứ sự kỳ thị hoặc hành động nào của cơ quan chính phủ ảnh hưởng tai hại đến khả năng hội đủ điều kiện của các trẻ em trong việc tiếp cận các chương trình và dịch vụ, Bộ này có thể thiếu các công cụ để đảm bảo tiếp cận bình đẳng cho các trẻ em có phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn, nếu phụ huynh không khiếu nại vì các lý do chẳng hạn như khó khăn ngôn ngữ, không quen thuộc với thủ tục khiếu nại, hoặc ngại tiếp xúc với cơ quan chính quyền. Nếu không có một cơ chế để duyệt xét một cách hệ thống sự tiếp cận các chương trình được tài trợ bởi Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em cho các gia đình này, Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh không thể cung cấp cho tất cả các trẻ em hội đủ điều kiện cùng một cơ hội như nhau để tham gia vào các chương trình sẽ có lợi ích cho các em, gia đình các em và có thể thăng tiến tính tự lập của các gia đình.

---

## Các Đề Nghị để Hành Động

Để giúp đỡ các cơ quan tiểu bang và địa phương quy hoạch vấn đề trợ giúp ngôn ngữ cần đến và đánh giá xem họ có cung cấp cho các trẻ em hội đủ điều kiện một sự tiếp cận có ý nghĩa hay không, bất kể khả năng Anh ngữ của phụ huynh của trẻ, chúng tôi đề nghị Sở Chăm Sóc Trẻ Em tại Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh làm việc với các tiểu bang để giúp đỡ họ thăm dò các phương sách ít phí tổn mà hiệu năng cao trong việc thu thập dữ liệu về ngôn ngữ hoặc khả năng Anh ngữ của các người nhận trợ cấp từ Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em, rồi so sánh dữ liệu này với thông tin có được về đặc tính dân số của cộng đồng. Một khi đã có được dữ liệu này, Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh có thể tính đến chuyện thu thập thông tin về các sách lược ít phí tổn mà hiệu năng cao hiện hữu mà các cơ quan có thể dùng để cung cấp trợ giúp ngôn ngữ và đề tuyển dụng các nhà cung cấp dịch vụ nói các ngôn ngữ khác, cũng như xét đến việc phổ biến thông tin này tại các địa điểm nào mà dữ liệu cho thấy có nhu cầu lớn nhất.

Để tạo cơ hội cho các phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn tiếp cận với các chương trình trợ cấp chăm sóc trẻ em của liên bang cho con em của họ, chúng tôi đề nghị Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh triển khai và thực hiện những bước cụ thể để duyệt xét xem các tiểu bang có cung cấp hay không và làm thế nào để cung cấp sự tiếp cận với các chương trình Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em cho các trẻ em có phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn hội đủ điều kiện, cũng như cung cấp thông tin để giúp đỡ các tiểu bang đánh giá sự tiến bộ của họ trong lãnh vực này. Cụ thể là, Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh nên

- duyệt lại mẫu kế hoạch cho Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em để yêu cầu các tiểu bang phải báo cáo là họ sẽ làm như thế nào để cung cấp một sự tiếp cận có ý nghĩa cho các phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn trong việc tìm các trợ cấp của Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em cho con em của họ, và
- duyệt xét một cách có hệ thống các tiêu chuẩn hội đủ điều kiện chương trình của các tiểu bang cho các trợ cấp trong Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em để đảm bảo là các tiểu bang tuân thủ các chính sách của Bộ Y Tế và

---

Dịch Vụ Nhân Sinh liên quan đến sự tham gia của các trẻ em có phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn.

---

## Bình Luận của Cơ Quan và Sự Đánh Giá của Chúng Tôi

Chúng tôi đã cung cấp một bản dự thảo của phúc trình này cho Cơ Quan Đặc Trách Trẻ Em và Gia Đình để duyệt và nhận xét. Trong các nhận xét của mình, Cơ Quan Đặc Trách Trẻ Em và Gia Đình đồng ý với đa số các hành vực khuyến cáo của chúng tôi và cung cấp các thông tin về hành động và kế hoạch của họ nhằm giúp ích cho việc thi hành. Ngoài ra, Cơ Quan Đặc Trách Trẻ Em và Gia Đình còn cung cấp một số nhận xét kỹ thuật mà chúng tôi đã lồng vào khi thấy thích đáng.

Để trả lời khuyến cáo của chúng tôi là Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh nên làm việc với các tiểu bang để giúp họ thăm dò các phương cách ít phí tổn mà hiệu năng cao khi thu thập dữ liệu về ngôn ngữ chính của những người nhận trợ cấp của Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em, Cơ Quan Đặc Trách Trẻ Em và Gia Đình đã cung cấp thêm các thông tin về hoạt động mà họ đã đưa ra để giúp các tiểu bang trong lĩnh vực này. Ví dụ, họ nói rằng vào tháng 7 năm 2006, Sở Chăm Sóc Trẻ Em tại Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh đã mở ra một chương trình giúp đỡ kỹ thuật, mà một trong những mục tiêu là phổ biến thông tin đến các tiểu bang về những sách lược hiệu quả để giúp các gia đình tiếp cận sự trợ cấp, kể cả những gia đình gặp khó khăn về ngôn ngữ.

Về khuyến cáo thứ nhì của chúng tôi, rằng Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh nên soạn ra một cơ chế để duyệt xét xem các tiểu bang cung cấp cách tiếp cận các trợ cấp của Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em dành cho trẻ em mà phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn như thế nào, Cơ Quan Đặc Trách Trẻ Em và Gia Đình tỏ ý cho thấy họ sẽ xem xét tính khả thi khi sử dụng mẫu kế hoạch của Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em để yêu cầu các tiểu bang báo cáo các nỗ lực của họ trong việc phát huy cách tiếp cận cho các gia đình này. Tuy nhiên, Cơ Quan Đặc Trách Trẻ Em và Gia Đình không giải quyết khuyến cáo của chúng tôi là Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh nên duyệt xét có hệ thống các tiêu chuẩn hợp lệ để nhận trợ cấp từ Quỹ Phát Triển và Chăm Sóc Trẻ Em của các tiểu bang để bảo đảm các tiểu bang tuân thủ các chính sách của Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh liên quan đến sự tham gia của các trẻ em mà cha mẹ có khả năng Anh ngữ giới hạn.

Cơ Quan Đặc Trách Trẻ Em và Gia Đình cũng trình các nhận xét chi tiết liên quan đến cuộc phân tích của chúng tôi về các dữ liệu khảo sát quốc gia thu thập năm 1998, trong khuôn khổ của ECLS-K. Cơ Quan Đặc Trách Trẻ Em và Gia Đình ghi nhận rằng dữ liệu ECLS-K chỉ cung cấp thông tin về trẻ em trong năm trước khi vào mẫu giáo, và cuộc phân tích đó không đề cập đến các biến số khác có tiềm năng giải thích các kết luận của chúng tôi, ví dụ như các cách ra chuộgng một vài loại chăm sóc nào trong các cộng đồng sắc tộc và tình trạng pháp lý nhập cư của phụ huynh. Bản phúc trình của chúng tôi bàn cãi các giới hạn về dữ liệu đó, và cũng giống như trường hợp của bất kỳ mô hình thống kê nào, vài yếu tố có tiềm năng ảnh hưởng đến kết quả của mà chúng tôi xem xét không thể ghi vào vì dữ liệu dùng để đo lường chúng không được thu thập. Một phần vì lý do

---

đó mà chúng tôi sử dụng nhiều phương pháp để đạt các mục tiêu nghiên cứu, kể cả chuyện đến thăm tại chỗ và làm việc với các nhóm đối tượng nghiên cứu.

Cơ Quan Đặc Trách Trẻ Em và Gia Đình ghi nhận rằng dữ liệu tiêu biểu cho các mô thức chăm sóc trẻ em và giáo dục ấu nhi trong năm 1997 và các thay đổi chính sách kế tiếp, ví dụ như những gia tăng về trợ cấp của liên bang và tiểu bang cho việc chăm sóc trẻ em, có thể đã rút ngắn được khoảng cách tham gia chương trình giữa các nhóm trẻ em khác nhau. Tuy nhiên, chúng tôi thấy rằng vài thay đổi chính sách mà Cơ Quan Đặc Trách Trẻ Em và Gia Đình nêu ra đã không được thi hành một cách nhất quán và cơ quan đó đã không cung cấp thêm dữ liệu hiện hành có thể giúp chúng tôi khẳng định các hậu quả của những thay đổi chính sách này. Vì thế, ECLS-K vẫn còn là bộ dữ liệu hiện hành nhất, giúp chúng tôi đối chiếu giữa trẻ em mà phụ huynh có khả năng Anh ngữ giới hạn với trẻ em cùng lứa có phụ huynh thông thạo Anh ngữ, khi nói đến chuyện nhận trợ cấp tài chánh để chăm sóc trẻ em của cơ quan xã hội hay an sinh và sự tham gia vào Chương Trình Giúp Trẻ Bắt Đầu Sớm.

---

## Tiếp Xúc với GAO

Marnie S. Shaul, (202) 512-7215, shaulm@gao.gov

Cornelia M. Ashby, (202) 512-8403, ashbyc@gao.gov

---

## Cảm Tạ những Người Đóng Góp

Betty Ward-Zukerman (Phụ tá Giám Đốc) và Natalya Barden (Chuyên Viên Phân Tích Hữu Trách) quản trị mọi khía cạnh của công tác. Laurie Latuda, Janet Mascia, Jonathan McMurray, và Ethan Wozniak góp phần chủ chốt trong nhiều khía cạnh của công tác. Alison Martin, Grant Mallie, Amanda Miller, Tranchau Nguyen, Maria Ortiz, James Rebbe, và Douglas Sloane cung cấp hỗ trợ kỹ thuật then chốt.